TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỚN QUẢN** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2025/HS-ST
Ngày 03-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hải

C*ác Hội thẩm nhân dân:* Bà Đặng Thị Kim Tuyến

Bà Phạm Thị Thanh Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Nguyễn Khải Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03/6/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2025/TLST-HS ngày 12/3/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Đức P, sinh năm 2000, tại Bình Phước; Nơi cư trú: Tổ D, ấp I, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đức L và bà Nguyễn Thị L1; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 28/12/2021, bị UBND xã T, huyện H ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 267/QĐ-UBND về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 28/03/2021, bị can đã chấp hành xong. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/12/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đức P là đối tượng nghiện ma túy, nguồn ma túy P sử dụng là mua của bạn bè ngoài xã hội (không rõ nhân thân lai lịch).

Khoảng 14 giờ ngày 19/12/2024, Lê Đức P có nhu cầu sử dụng ma túy nên điều khiển xe mô tô biển số 53V1- 3439 đi đến khu vực chợ Đ thuộc khu phố B, phường T, thị xã C tìm gặp 01 người đàn ông tên C (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy sử dụng. Khi gặp C, P mua 09 gói ma túy của C với giá 1.000.000đ, nhằm mục đích mang về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, P bỏ 09 gói nylon đựng ma túy vào trong một vỏ hộp kẹo cao su Doublemint, bằng kim loại, màu xanh, cất giấu vào túi quần Jean đang mặc rồi điều khiển xe mô tô biển số 53V1-3439 đi về nhà. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, P điều khiển xe mô tô đi đến khu vực đường bê tông thuộc tổ C, ấp F, xã T, huyện H thì bị lực lượng Công an xã T kiểm tra phát hiện nên lập biên bản bắt quả tang, thu giữ 09 gói ma túy có trọng lượng 1,1768 gam.

Xét nghiệm chất ma túy đối với Lê Đức P cho kết quả dương tính – có sử dụng ma túy.

Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản Kết luận giám định số 1445/KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh B xác định: Tinh thể màu trắng (ký hiệu M) có 9 gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,1768gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSHQ ngày 10/3/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố bị cáo Lê Đức P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản giữ nguyên quan điểm của bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Đức P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 20 tháng đến 24 tháng tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo nhận ra sai lầm của mình, xin hội đồng xét xử xử phạt bị cáo hình phạt nhẹ để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1].Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi, quyết định của cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện

đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét thấy, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, vật chứng của vụ án cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Lê Đức P là đối tượng nghiện ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 19/12/2024, P đã đến khu vực thuộc KP.2, P.T, TX . C mua 1.000.000đ được 09 gói ma túy rồi cất giấu trong túi quần của mình để sử dụng. khoảng 15 giờ 30 phút, P đi đến tổ C, ấp F, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang bị cáo cùng với 09 gói nylon có chứa ma túy. Qua giám định, 09 gói nylon P cất giữ là loại Methamphetamine, có khối lượng là: 1,1768gam.

Hành vi cất giấu ma túy để sử dụng với trọng lượng 1,1768gam.của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Khi thực hiện hành vi, bị cáo đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo biết được việc cất giấu ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn cơn nghiện của mình, bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo đã bị UBND xã T quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục tàng trữ ma túy để sử dụng. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi đã gây ra để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS được Hội đồng xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng năng trách nhiệm hình sự.

[4].Vật chứng của vụ án gồm:

- Đối với 1,0011 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 bao thư là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 hộp kim loại màu xanh, hình trụ, có chữ "DOUBLEMINT", kích thước (8 x 2,9 x 3)cm là dụng cụ dùng để cất giấu ma túy, cần tịch thu tiêu hủy

- 01 xe mô tô gắn biển số 53V1- 3439, nhãn hiệu Sanda, P mua của một người không rõ nhân thân; khi mua thì xe mô tô không có giấy đăng kí xe; không có biển số, P đã nhặt biển số "53V1-3439" để gắn vào xe mô tô này. Quá trình xác minh xác định xe mô tô trên do anh Nguyễn Văn L2, sinh năm 1978, nơi cư trú: Tổ H, ấp Đ, xã P, huyện P, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu; năm 2024, anh L2 đã bán cho một người không rõ nhân thân ở tỉnh Bình Phước, chứ không bị mất trộm. P sử dụng làm phương tiện phạm tội. Cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[5]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử cần được chấp nhận.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Lê Đức P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

[2]. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Đức P 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 19/12/2024.

[3]. Vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 1,0011 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 bao thư; 01 hộp kim loại màu xanh, hình trụ, có chữ "DOUBLEMINT", kích thước (8 x 2,9 x 3)cm.

Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô gắn biển số 53V1-3439, nhãn hiệu Sanda.

(Vật chứng chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản theo biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản số 0006046 ngày 11/3/2025.

[4]. Án phí và quyền kháng cáo:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản
- Công an tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo
- Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Hải